



Số: 45/2023/TBĐG-ĐL

Buôn Ma Thuột, ngày 16 tháng 5 năm 2023

## **THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

### **1. Tổ chức đấu giá tài sản:**

**CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH GIA LAI KON TUM TẠI TỈNH ĐẮK LẮK**

Địa chỉ: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

### **2. Người có tài sản đấu giá:**

**CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN KRÔNG NĂNG**

Địa chỉ: 03 Lê Duẩn, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

### **3. Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá:**

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 83: diện tích 6330m<sup>2</sup> và thửa đất số 151: diện tích 2890m<sup>2</sup>; Tổng diện tích: 9220m<sup>2</sup> cùng tờ bản đồ số 94, địa chỉ thửa đất: thôn Bắc Trung, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm (CLN), thời hạn sử dụng: đến năm 2043. Thửa đất được UBND huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 684270 vào sổ cấp GCN: H00343 ngày 14/9/2009 cho hộ ông Ngô Quang Hùng.

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 178/TL-CNKN ngày 16/01/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì: thửa đất số 83 nay là thửa thửa đất số 50, diện tích: 6368.5m<sup>2</sup>, thửa đất số 151 nay là thửa thửa đất số 68, diện tích: 2735.3m<sup>2</sup>, tờ bản đồ 94 nay là tờ bản đồ số 25, Tổng diện tích: 9103.8 m<sup>2</sup>.

#### **1. Thửa đất số 50**

- Thửa đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp đường quy hoạch 12,5m;
- + Phía Tây giáp đường đất;
- + Phía Nam giáp thửa 49;
- + Phía Bắc giáp thửa 51.

**Tài sản gắn liền với đất:** (chưa công nhận quyền sử dụng đất) gồm:

\* Cây trồng trên đất:

- + Cây Cà phê có 30 cây trồng năm 2013;
- + Cây Sầu riêng đô na có 19 cây trồng năm 2020;
- + Cây Mít thái có 01 cây trồng năm 2020;
- + Cây Bơ booth có 32 cây trồng năm 2020;
- + Cây Mắc ca có 67 cây trồng năm 2020;
- + Cây Mận có 02 cây trồng năm 2020;
- + Cây Hồng xiêm (sapoche) có 01 cây trồng 2020;
- + Cây Cam có 07 cây trồng năm 2020;
- + Cây Dừa xiêm có 01 cây trồng năm 2020;
- + Cây Mãng cầu có 02 cây trồng năm 2006;
- + Hồ tiêu trụ sống có 100 cây (trụ) trồng năm 2013 (Hiện trạng tiêu rất xấu, có hiện tượng chết dần do bỏ hoang);
- + Cây Muồng đen có 20 cây trồng năm 2013 (không có dây tiêu leo);
- + Cây Dâu da có 89 cây trồng năm 2013 (không có dây tiêu leo);
- + Cây Keo có 51 cây trồng năm 2013 (không có dây tiêu leo);





+ Trụ tiên bằng bê tông có 07 trụ.

\* Công trình trên đất:

+ 01 nhà xây cấp bốn có diện tích  $86,87m^2$  ( $7,3 \times 11,9m$ ), trong đó diện tích hiên là  $15,33m^2$  ( $7,3 \times 2,1m$ ). Năm xây dựng 2009. Kết cấu móng xây đá hộc, nền lát xi măng, tường xây gạch, xà gỗ gỗ, mái lợp tôn sóng vuông, cửa đi loại hai cánh bằng gỗ, 01 cửa đi loại 01 cánh bằng sắt, 02 cửa sổ bằng gỗ loại 02 cánh, 01 cửa sổ bằng sắt + kính loại 01 cánh, 01 cửa sổ chớp sắt + kính.

+ Nhà tắm: kết cấu móng xây đá hộc, tường xây gạch, nền lát gạch men  $20 \times 20cm$ , mái lợp tôn, xà gỗ bằng sắt, diện tích xây dựng  $7,12m^2$  ( $2,5 \times 2,85m$ ), thiết bị vệ sinh gồm 01 xí bệt, năm xây dựng: 2011.

+ Chuồng gà: Kết cấu móng xây đá hộc, tường xây gạch không tô, mái lợp tôn, Proximăng, xà gỗ gỗ, diện tích xây dựng  $6m^2$  ( $2,6 \times 2,3m$ ) năm xây dựng: 2011.

+ 01 Giếng đào: đường kính 1m, sâu 12m, có xây thành + nắp dậu, năm đào 2014.

+ Sân xi măng: diện tích  $87,78m^2$  ( $8,7 \times 10,1m$ ), năm xây dựng 2009.

## **2. Thừa đất số 68**

- Thừa đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp đường đất;

+ Phía Tây giáp suối;

+ Phía Nam giáp thửa 69;

+ Phía Bắc giáp thửa 67.

**Tài sản gắn liền với đất:** (chưa công nhận quyền sử dụng đất) gồm:

\* Công trình và cây trồng trên đất:

+ 01 Giếng đào: đường kính 1,2m, sâu 14m, có xây thành + nắp dậu năm 2017;

+ 01 Ao đào diện tích  $50m^2$  đào năm 2015;

+ Cây Mãng cầu có 01 cây trồng năm 2007;

+ Cây Mắc ca có 50 cây trồng năm 2019;

+ Cây Dổi có 20 cây trồng năm 2019;

+ Cây Cà phê vối có 300 cây trồng năm 2019.

(Thông tin tài sản theo biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào hồi 08 giờ 30 ngày 28/3/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

## **4. Thời gian, địa điểm xem tài sản:**

- Thời gian xem tài sản: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 phút ngày 12/6/2023.

- Địa điểm xem tài sản: Tại nơi tài sản tọa lạc hoặc theo thông báo của bên có tài sản.

**5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá:** Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến 17 giờ 00 phút ngày 12/6/2023 tại G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**6. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 595.330.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm chín mươi lăm triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).

\* Lưu ý: Người mua được tài sản đấu giá chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản và nộp các khoản phí, lệ phí liên quan theo quy định của pháp luật. Phí công chứng, phí đo đạc địa chính (nếu có) và các loại phí khác liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản do người mua được tài sản chịu.

## **7. Tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:**

- Tiền đặt trước: 90.000.000 đồng.

- Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/bộ.

**8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá – Thời gian phương thức nộp tiền đặt trước:**

- Thời gian, phương thức nộp tiền đặt trước: Nộp vào ngày 12,13,14/6/2023



